

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2025

Mã phiếu: QTGS250629

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG PHỤC VỤ VÙNG NUÔI TÔM TẬP TRUNG

1. Kết quả quan trắc môi trường
1.1. Kết quả phân tích thủy, lý hóa

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Nhiệt độ (°C)	pH	DO (mg/L)	Độ mặn (‰)	Độ kiềm (mg/L)	N-NH ₄ (mg/L)	P-PO ₄ (mg/L)	N-NO ₂ (mg/L)	S ²⁻ (mg/L)	COD (mg/L)	TSS (mg/L)
Giá trị giới hạn cho phép theo: TCVN 13656:2023					26-32	7,5-8,5	5-9	7-25	100-200	≤ 3,0	≤ 0,15	≤ 1,0	≤ 0,05	≤ 20	≤ 100
28/6	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184829 105.715998	31,7	7,8	5,0	6	128	0,422	0,026	0,057	0	4,16	22,5
28/6	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.191252 105.722760	31,8	7,8	5,0	27	124	0,111	0,000	0,023	0	1,12	68,5

Ghi chú: TCVN 13656:2023: Tiêu chuẩn quốc gia: Nước nuôi trồng thủy sản - Chất lượng nước nuôi thâm canh tôm sú, tôm thẻ chân trắng.

1.2. Kết quả phân tích tảo độc và vi sinh vật

Ngày thu	Điểm quan trắc	Tỉnh	Huyện	Tọa độ	Tảo độc	<i>Vibrio</i> tổng số (Khuẩn lạc/mL)	Coliform (Khuẩn lạc/100 mL)	V _p AHPND
Giá trị giới hạn: QCVN 08:2023/BTNMT; TCVN 13656:2023						≤1.000	≤5.000	
28/6	Quỳnh Bảng	Nghệ An	Quỳnh Lưu	19.184829 105.715998	0	47	150000	-
28/6	Quỳnh Liên		Hoàng Mai	19.191252 105.722760	0	93	88000	-

Ghi chú: Vi khuẩn V_p AHPND trong nước: chủng *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh hoại tử gan tụy cấp ở tôm trong nước; QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; (-) Âm tính với tác nhân kiểm tra.

2. Đánh giá chất lượng nước cho vùng nuôi trồng thủy sản (AWQI) theo QĐ 428/QĐ-TS-NTTS ngày 06/12/2023 của Cục Thủy sản

STT	Điểm quan trắc	AWQI	Chất lượng nước
1	Quỳnh Bảng	92	RẤT TỐT
2	Quỳnh Liên	98	RẤT TỐT

3. Nhận xét kết quả phân tích

Nguồn nước cấp tại Quỳnh Bảng và Quỳnh Liên có chỉ số AWQI đạt mức rất tốt đến rất tốt. Không phát hiện V_{PAHPND} trong nước nguồn cấp ở tất cả các điểm quan trắc. Tuy nhiên, nguồn cấp Quỳnh Bảng có độ mặn thấp hơn so với TCVN 13656:2023 và mật độ Coliform tổng số trong nguồn cấp ở cả 2 điểm quan trắc có giá trị cao hơn ngưỡng giới hạn.

4. Khuyến cáo

Các cơ sở nuôi lấy nước qua túi lọc dày (đường kính lỗ lọc $\leq 200 \mu m$) ở thời điểm đỉnh triều vào ao lắng/lọc. Sử dụng các hóa chất khử trùng được phép lưu hành trên thị trường với liều lượng theo khuyến cáo của nhà sản xuất (Ví dụ: Chlorine 10-20 mg/L) để khử trùng nước. Chạy quạt khí để tăng DO trong nước. Kiểm tra độ mặn, nhiệt độ, DO trong nước ở ao sẵn sàng đảm bảo nằm trong ngưỡng phù hợp theo TCVN 13656:2023 trước khi cấp vào ao nuôi. Lưu ý: độ mặn trong nước cấp tại Quỳnh Bảng có giá trị thấp, các cơ sở nuôi căn cứ độ mặn trong ao/bể nuôi để sử dụng lượng nước phù hợp, hạn chế biến động lớn về độ mặn trong ao/bể nuôi.

Đề nghị cơ quan quản lý địa phương thông báo kết quả và khuyến cáo tới cơ sở nuôi để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nuôi trồng Thủy sản - Cục Thủy sản và Kiểm ngư;
- Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An;
- Lưu VT.

TRUNG TÂM QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG VÀ
BỆNH THỦY SẢN MIỀN BẮC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Bình